

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/KDTM-PT

Ngày: 13/02/2020

V/v tranh chấp: “Hợp đồng dịch vụ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Hiếu.

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Danh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hòa, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04/02/2020 và 13/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2019/TLPT-KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng dịch vụ”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/KDTM-ST ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 405/2019/QĐ-PT ngày 16 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Đức D – Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Địa chỉ: Đường A, Phường M, Quận S, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Duy N, sinh năm 1976 (theo văn bản ủy quyền ngày 28/11/2018) (có mặt);

Địa chỉ: Đường C, Phường H, Quận S, TP. Hồ Chí Minh.

- ***Bị đơn:*** Công ty TNHH Nhôm V;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Zhang Xing G - Tổng Giám đốc;

Địa chỉ: Khu công nghiệp L, Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1971 (theo văn bản ủy quyền ngày 16/12/2019) (có mặt);

Địa chỉ: Đường Đ, Khu phố C, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:

1. Luật sư Nguyễn Văn T2, Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn T2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. Luật sư Phan Thị H thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1979 – Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang (có mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1982 – Chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người kháng cáo: Bị đơn TNHH Nhôm Vĩnh Hưng Việt Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – ông Nguyễn Duy N trình bày:

Ngày 17/5/2018, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang và Công ty TNHH Nhôm V ký với nhau Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ số 070/HĐ-CNBLT/2018. Theo hợp đồng, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang cung ứng dịch vụ bảo vệ cho Công ty TNHH Nhôm V như sau:

- Tổng số lượng bảo vệ: 03 (ba) vị trí bảo vệ làm việc 24/24h.

- Thời hạn của hợp đồng: Bắt đầu kể từ lúc 06 giờ ngày 17/5/2018 đến 00 giờ 00 phút ngày 16/8/2018. Sau thời hạn nêu trên nếu hai bên không có đề nghị bằng văn bản thì hợp đồng này sẽ đương nhiên được tiếp tục thực hiện thêm 12 (mười hai) tháng vào cuối mỗi kỳ thời hạn theo cùng các điều khoản và điều kiện đã áp dụng trong thời hạn hợp đồng trước.

- Phí dịch vụ: 34.500.000 đồng (ba mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng) trên một tháng, giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Phương thức thanh toán: Công ty TNHH Nhôm V sẽ chuyển khoản hoặc giao tiền mặt cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang vào ngày 01 (đương lịch) hàng tháng.

Đến lúc 15 giờ 30 phút ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V đã ngang nhiên tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn và trục xuất toàn bộ nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang ra khỏi Công ty TNHH Nhôm V. Như vậy, Công ty TNHH Nhôm V đã vi phạm nghiêm trọng các điều khoản trong Hợp đồng số 070/HĐ-

CNBLT/2018 ký giữa hai bên, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích chính đáng của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B tại Tiền Giang.

Yêu cầu Tòa án giải quyết: Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B yêu cầu Công ty TNHH Nhôm V trả cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B số tiền phí dịch vụ bảo vệ đã thực hiện từ ngày 17/9/2018 đến ngày 16/10/2018 và từ ngày 17/10/2018 đến ngày 25/10/2018 là 49.335.000 đồng và bồi thường phí dịch vụ trong 09 (chín) tháng 22 (hai mươi hai) ngày còn lại theo Hợp đồng số 070/HĐ-CNBLT/2018 ngày 17/5/2018 với số tiền 334.983.871 đồng, tổng cộng là 384.318.871 đồng (ba trăm tám mươi bốn triệu, ba trăm mười tám nghìn, tám trăm bảy mươi một đồng), thực hiện làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH Nhôm V – Ông Zhang Xing G trình bày:

Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang và Công ty TNHH Nhôm V có ký với nhau Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ số 070/HĐ-CNBLT/2018 với 03 vị trí bảo vệ nhưng Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B không đáp ứng được hợp đồng như:

- Có lúc 02 vị trí, có lúc 01 vị trí, có lúc không có vị trí bảo vệ trực không đảm bảo Điều 1 của hợp đồng.

- Nhân viên bảo vệ không chuyên nghiệp, không làm tốt công tác bảo vệ làm thất thoát tài sản của Công ty, bảo vệ không rà soát để người ngoài vào đánh nhân viên trong công ty gây mất trật tự, an ninh.

- Ngày 24/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V đã mời đại diện Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đến bàn về việc chấm dứt Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ. Ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V đã đưa ra ý kiến chấm dứt hợp đồng với phía Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B, hai bên đã thống nhất thỏa thuận theo Biên bản làm việc ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B thống nhất chấm dứt hợp đồng và người ký vào biên bản là ông Nguyễn Thanh S – Giám đốc nhân sự của Công ty.

- Công ty TNHH Nhôm V đã trả đủ phí đến ngày chấm dứt hợp đồng (ngày 25/10/2018).

Công ty TNHH Nhôm V không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B vì trong Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 đã nêu rõ ý kiến “chấm dứt hợp đồng có sự có mặt của hai bên cùng ký kết, phía Công ty Nhôm V Việt Nam không chịu bất kỳ trách nhiệm gì về sau kể từ ngày ký kết chấm dứt hợp đồng”.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH Nhôm V – ông Dương Vũ L trình bày:

Ông thống nhất với ý kiến của Ông Zhang Xing G, những vi phạm của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B do Phòng Nhân sự Công ty TNHH Nhôm V thiếu sót không lập biên bản nhưng Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 đã thể

hiện Công ty TNHH Nhôm V không chịu bất kỳ trách nhiệm gì kể từ khi ký chấm dứt hợp đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh B trình bày:

Trong quá trình quản lý điều hành tại Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B – Chi nhánh Tiền Giang, ông không có nhận được bất cứ giấy tờ gì liên quan đến việc thông báo cắt hợp đồng giữa Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B và Công ty TNHH Nhôm V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh S trình bày:

Ông nhận được lệnh của Giám đốc Nguyễn Thanh B cử ông đến gặp nhân viên Phòng Nhân sự Công ty TNHH Nhôm V để họp và tiếp thu ý kiến về báo lại cho Ban Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B. Ông nghe bên Công ty TNHH Nhôm Vĩnh Hưng muốn kết thúc hợp đồng trước hạn với Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/KDTM-ST ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng Điều 513 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 74 Luật Thương mại năm 2005; khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b và c khoản 1 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 267, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đối với Công ty TNHH Nhôm V.

Buộc Công ty TNHH Nhôm V trả cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B số tiền phí dịch vụ bảo vệ đã thực hiện là 49.335.000 đồng và bồi thường phí dịch vụ trong 09 (chín) tháng 22 (hai mươi hai) ngày còn lại theo Hợp đồng số 070/HĐ-CNBLT/2018 ngày 17/5/2018 với số tiền 334.983.871 đồng, tổng cộng là 384.318.871 đồng (ba trăm tám mươi bốn triệu, ba trăm mười tám ngàn, tám trăm bảy mươi một đồng), thực hiện làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, bị đơn Công ty TNHH Nhôm V có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, bị đơn Công ty TNHH Nhôm V có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung: đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T theo hướng chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Nhôm V, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung:

- Đại diện Viện kiểm sát không nhắc lại nội dung vụ án.
- Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn: Đơn kháng cáo của bị đơn thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và còn trong hạn Luật định.

Nhận thấy: Theo đơn khởi kiện, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B cho rằng Công ty TNHH Nhôm V ngang nhiên tự ý chấm dứt Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ. Qua các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy nhân viên của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B chưa thực hiện đúng các công việc đã ký kết trong hợp đồng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH Nhôm V. Vì vậy vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V đã mời Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đến làm việc. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã cử ông Nguyễn Thanh S đến Công ty TNHH Nhôm V. Sau khi hai bên thỏa thuận với nhau về việc chấm dứt hợp đồng thì Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã bàn giao các công việc và tài sản cho Công ty TNHH Nhôm V và kể từ ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B không cử nhân viên đến Công ty TNHH Nhôm V làm nhiệm vụ. Căn cứ vào Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 đã chứng minh được Công ty TNHH Nhôm V không có ngang nhiên tự ý chấm dứt hợp đồng mà việc chấm dứt hợp đồng đều đã có sự thỏa thuận giữa hai bên. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B yêu cầu bồi thường nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện. Do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B yêu cầu Công ty TNHH Nhôm V bồi thường phí dịch vụ còn lại theo hợp đồng là 09 tháng 22 ngày với số tiền 334.983.871 đồng.

Về khoản phí dịch vụ từ ngày 17/9/2018 đến ngày 16/10/2018 là 37.950.000 đồng, Công ty TNHH Nhôm V đã cung cấp được chứng cứ chứng minh Công ty TNHH Nhôm V đã chuyển trả đủ số tiền này vào tài khoản của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B trong ngày 29/10/2018 và Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B cũng thừa nhận tại phiên tòa phúc thẩm, nên Công ty TNHH Nhôm V không phải trả số tiền phí dịch vụ từ ngày 17/9/2018 đến ngày 16/10/2018 cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B. Riêng khoản phí dịch vụ tính từ ngày 17/10/2018 cho đến ngày 25/10/2018 (ngày hai bên chấm dứt hợp đồng) thì Công ty TNHH Nhôm V chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh đã trả đủ khoản phí dịch vụ này cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B nên cần buộc Công ty TNHH Nhôm V phải trả lại số tiền phí dịch vụ từ ngày 17/10/2018 đến

ngày 25/10/2018 cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B là 10.350.000 đồng, cộng với 10% thuế giá trị gia tăng, tổng cộng là 11.385.000 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Từ những nhận định trên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/KDTM-ST ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH Nhôm V:

Theo các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy Công ty TNHH Nhôm V không có vi phạm hợp đồng. Bởi theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên thì Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B sẽ làm nhiệm vụ tại 03 vị trí nhưng nhân viên của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã không thực hiện nhiệm vụ đúng như hợp đồng đã ký kết giữa hai bên, dẫn đến Công ty TNHH Nhôm V bị mất mát về tài sản và những người ở ngoài vào công ty gây mất trật tự trị an. Do vậy ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V đã chủ động mời Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đến làm việc, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã cử ông Nguyễn Thanh S đến Công ty TNHH Nhôm V. Theo Biên bản làm việc ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đồng ý cho Công ty TNHH Nhôm V chấm dứt hợp đồng và không phải chịu bất cứ trách nhiệm gì kể từ ngày chấm dứt hợp đồng. Tuy Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Nhôm V cung cấp cho Tòa án tại giai đoạn xét xử phúc thẩm chỉ là bản photo nhưng chính người đại diện cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B tại phiên tòa phúc thẩm đã thừa nhận Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 chỉ làm có 01 bản chính sau đó mới photo ra, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B giữ bản chính, Công ty TNHH Nhôm V giữ bản photo. Bản chính mà Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã thể hiện phần ghi bổ sung của Công ty TNHH Nhôm V, tuy nhiên phần ghi bổ sung này lại bị gạch bỏ. Qua thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm thì người đại diện cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã thừa nhận là do chính Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B gạch bỏ. Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Nhôm V cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm là bản photo, tuy nhiên đoạn bổ sung này không bị gạch bỏ. Như vậy, Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Nhôm V cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm chỉ là bản photo nhưng lại được người đại diện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B thừa nhận thì biên bản này có giá trị pháp lý như bản chính. Do vậy căn cứ vào chứng cứ là Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Nhôm V cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm, có căn cứ cho thấy Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã đồng ý cho Công ty TNHH Nhôm V chấm dứt hợp đồng vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 25/10/2018 và Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã bàn giao công việc và tài sản cho Công ty TNHH Nhôm V. Kể từ lúc 15 giờ 30 phút ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B không cử nhân viên đến Công ty TNHH Nhôm V làm nhiệm vụ nữa. Từ những nhận định này đề nghị Hội đồng xét xử

phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B về việc yêu cầu Công ty TNHH Nhôm V phải bồi thường phí dịch vụ còn lại theo hợp đồng là 09 tháng 22 ngày với số tiền 334.983.871 đồng. Riêng khoản tiền phí bảo vệ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V chưa thanh toán cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B thì Công ty TNHH Nhôm V sẽ thanh toán khoản tiền phí này cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa và yêu cầu kháng cáo của bị đơn, ý kiến phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp “Hợp đồng dịch vụ” là có căn cứ.

[2] Về nội dung:

- Nguyên đơn Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B yêu cầu Công ty TNHH Nhôm V trả cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B số tiền phí dịch vụ bảo vệ đã thực hiện từ ngày 17/9/2018 đến ngày 16/10/2018 và từ ngày 17/10/2018 đến ngày 25/10/2018 là 49.335.000 đồng và bồi thường phí dịch vụ trong 09 (chín) tháng 22 (hai mươi hai) ngày còn lại theo Hợp đồng số 070/HĐ-CNBLT/2018 ngày 17/5/2018 với số tiền 334.983.871 đồng, tổng cộng là 384.318.871 đồng (ba trăm tám mươi bốn triệu, ba trăm mười tám nghìn, tám trăm bảy mươi một đồng), thực hiện làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật do Công ty TNHH Nhôm V đã tự ý ngang nhiên chấm dứt hợp đồng, lỗi vi phạm hợp đồng thuộc về Công ty TNHH Nhôm V.

- Bị đơn Công ty TNHH Nhôm V không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B vì theo Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 đã thể hiện ý kiến của Công ty TNHH Nhôm V “.....chấm dứt hợp đồng có sự có mặt của hai bên cùng ký kết, phía Công ty Nhôm V không chịu bất kỳ trách nhiệm gì về sau kể từ ngày ký kết chấm dứt hợp đồng”. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Nhôm V:

Đơn kháng cáo của Công ty TNHH Nhôm V đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và còn trong hạn luật định nên cần thiết phải xem xét.

Nhận thấy tại phiên tòa phúc thẩm:

* Ông Nguyễn Duy N là người được ông Cao Đức D – Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B ủy quyền đã thừa nhận vào ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B có cử ông Nguyễn Thanh S đến Công ty TNHH Nhôm V để làm việc; khi đi, ông S có mang theo Biên bản làm

việc mẫu, biên bản này do chính Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B soạn thảo sẵn. Ông S mang biên bản đến để ghi ý kiến của Công ty TNHH Nhôm V. Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 chỉ được làm một bản duy nhất sau đó photo lại, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B sẽ giữ bản chính (bút lục số 103), Công ty TNHH Nhôm V giữ bản photo (nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm ngày 06/01/2020). Ông N thừa nhận sau khi thông qua Biên bản làm việc ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V nhận thấy cần bổ sung thêm một số vấn đề nên đã viết thêm vào phần cuối của Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 với nội dung sau : “....Ý kiến bên A: Theo như nội dung Biên bản làm việc ngày hôm nay và theo như Hợp đồng làm việc của hai bên đã thỏa thuận, bên B không đáp ứng được yêu cầu và không tuân theo hợp đồng ký kết, vì vậy hôm nay bên A và bên B đã thương lượng chấm dứt hợp đồng giữa hai bên. Chấm dứt hợp đồng có sự có mặt của bên A và bên B cùng ký kết. Bên A không chịu bất kỳ trách nhiệm gì về sau kể từ ngày ký kết chấm dứt hợp đồng này”. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B không đồng ý nên đã tự lấy viết gạch chéo phần này (bút lục số 103), nhưng do sơ ý nên không gạch chéo phần này trong Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 (bản photo) mà Công ty TNHH Nhôm V đang giữ. Sau khi xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH Nhôm V kháng cáo và cung cấp chứng cứ là Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 (bản photo) cho Tòa án cấp phúc thẩm thì lại không có gạch chéo ở đoạn bổ sung này. Căn cứ vào hợp đồng đã ký kết, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và cho rằng chính Công ty TNHH Nhôm V là người đã vi phạm hợp đồng thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B các khoản như sau:

- Thanh toán phí dịch vụ bảo vệ còn thiếu từ ngày 17/9/2018 đến ngày 16/10/2018 là 34.500.000 đồng, cộng với 10% thuế giá trị gia tăng, tổng cộng là **37.950.000 đồng**. Phí dịch vụ bảo vệ còn lại tính từ ngày 17/10/2018 đến ngày 25/10/2018 là 10.350.000 đồng, cộng 10% thuế giá trị gia tăng, tổng cộng là **11.385.000 đồng**. Tổng các khoản phí này là **49.335.000 đồng**.

- Bồi thường toàn bộ thời gian còn lại của hợp đồng là 09 tháng 22 ngày, thành tiền là **334.983.871 đồng**.

* Bị đơn Công ty TNHH Nhôm V không chấp nhận yêu cầu này của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B. Bởi Công ty TNHH Nhôm V không có vi phạm hợp đồng đã ký kết giữa hai bên vì: Nhân viên của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B không thực hiện đúng các công việc đã ký kết trong hợp đồng, nên ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Nhôm V đã mời Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đến làm việc. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã cử ông Nguyễn Thanh S là nhân viên Phòng Nhân sự đến làm việc với Công ty TNHH Nhôm V. Theo Biên bản làm việc ngày 25/10/2018, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã chấp thuận cho Công ty TNHH Nhôm V chấm dứt hợp đồng và không phải chịu bất kỳ trách nhiệm gì về sau kể từ ngày ký kết chấm dứt hợp đồng (ngày 25/10/2018). Sau khi hai thống nhất ý kiến đã ghi trong Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 thì mới photo lại biên bản này. Nay Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B khởi kiện

lại tự ý gạch chéo phần nội dung bổ sung thêm ở phần cuối tờ biên bản thỏa thuận, vì nội dung này bất lợi cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B. Vì vậy Công ty TNHH Nhôm V căn cứ vào Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 (bản photo) mà Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã thống nhất và photo giao cho Công ty TNHH Nhôm V cất giữ để làm chứng cứ khi phát sinh tranh chấp, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Duy N đã thừa nhận, tại phần cuối Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 (bản chính) (bút lục số 103) do chính Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm, Công ty TNHH Nhôm V có viết thêm ý kiến bổ sung vào biên bản rồi photo lại một bản, giao trả bản chính cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B giữ, Công ty TNHH Nhôm V giữ bản photo. Như vậy lời thừa nhận của ông N là người đại diện cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã xác định Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Nhôm V hiện đang giữ và cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm là bản photo nhưng tất cả các nội dung trong biên bản này phù hợp với bản chính mà Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm (bút lục số 103). Chính lời thừa nhận của người đại diện cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B tại phiên tòa phúc thẩm đã cho thấy Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Nhôm V cung cấp ở giai đoạn phúc thẩm tuy là bản photo nhưng cũng có giá trị pháp lý như là bản chính mà Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm (bút lục số 103). Tại phần cuối của bản chính Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm, có phần bổ sung thêm của Công ty TNHH Nhôm V với nội dung sau: “....Ý kiến bên A: Theo như nội dung biên bản làm việc ngày hôm nay và theo như hợp đồng làm việc của hai bên đã thỏa thuận, bên B không đáp ứng được yêu cầu và không tuân theo hợp đồng ký kết, vì vậy hôm nay bên A và bên B đã thương lượng chấm dứt hợp đồng giữa hai bên. Chấm dứt hợp đồng có sự có mặt của bên A và bên B cùng ký kết. Bên A không chịu bất kỳ trách nhiệm gì về sau kể từ ngày ký kết chấm dứt hợp đồng này”. Đoạn bổ sung này gây bất lợi cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B, do đó Công ty đã tự lấy viết gạch chéo phần này (bút lục số 103). Chính vì vậy mà tại bản photo Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 mà Công ty TNHH Nhôm V đang giữ làm căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình thì đoạn bổ sung thêm này vẫn còn nguyên giá trị của nó, không bị gạch chéo, không bị sửa chữa. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B không cung cấp được chứng cứ gì phản bác lại chứng cứ này.

Do vậy, căn cứ vào Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 (bản photo) do Công ty TNHH Nhôm V cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm thì phần cuối của Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 đã thể hiện rõ sự thỏa thuận của hai bên về việc chấm dứt hợp đồng “....Ý kiến bên A: Theo như nội dung biên bản làm việc ngày hôm nay và theo như hợp đồng làm việc của hai bên đã thỏa thuận, bên B không đáp ứng được yêu cầu và không tuân theo hợp đồng ký kết, vì vậy hôm nay bên A và bên B đã thương lượng chấm dứt hợp đồng giữa hai bên.

Chấm dứt hợp đồng có sự có mặt của bên A và bên B cùng ký kết. Bên A không chịu bất kỳ trách nhiệm gì về sau kể từ ngày ký kết chấm dứt hợp đồng này”. Phần này không có bị gạch chéo. Điều này phù hợp với lời trình bày của nguyên đơn là do nguyên đơn không đồng ý đã tự gạch chéo phần này khi chưa có sự đồng ý của Công ty TNHH Nhôm V. Vì vậy căn cứ vào chứng cứ mới là Biên bản làm việc ngày 25/10/2018 (bản photo) mà Công ty TNHH Nhôm V cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã chấp thuận cho Công ty TNHH Nhôm V chấm dứt hợp đồng theo quy định tại mục 8.2 của Điều 8 Hợp đồng số 070/HĐ-CNBTL/2018 ngày 17/5/2018 quy định “...Thỏa thuận đồng ý chấm dứt hợp đồng của hai bên bằng văn bản” và sự thỏa thuận chấm dứt hợp đồng giữa hai bên phù hợp với quy định tại Điều 520 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Nên không có căn cứ nào để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B về việc buộc Công ty TNHH Nhôm V phải bồi thường toàn bộ thời gian còn lại của hợp đồng là 09 tháng 22 ngày, thành tiền là 334.983.871 đồng.

Về khoản phí bảo vệ còn lại mà Công ty TNHH Nhôm V chưa thanh toán cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B. Theo chứng cứ mà Công ty TNHH Nhôm V cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm là Bản sao kê tài khoản chi tiết trong ngày 29/10/2018 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện rõ Công ty TNHH Nhôm V đã trả đủ cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B phí dịch vụ bảo vệ tính từ ngày 17/9/2018 đến ngày 16/10/2018 là 37.950.000 đồng. Riêng khoản phí dịch vụ tính từ ngày 17/10/2018 cho đến ngày 25/10/2018 (ngày hai bên chấm dứt hợp đồng) thì Công ty TNHH Nhôm V chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh đã trả đủ khoản phí này cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B nên cần buộc Công ty TNHH Nhôm V phải trả lại số tiền phí dịch vụ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 25/10/2018 cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B là 10.350.000 đồng, cộng 10% thuế giá trị gia tăng, tổng cộng là 11.385.000 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Như đã nhận định ở phần trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Nhôm V, sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/KDTM-ST ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

[4] Về án phí: Do sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/KDTM-ST ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang nên:

[4.1] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Do chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B; buộc Công ty TNHH Nhôm V phải trả lại số tiền phí dịch vụ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 25/10/2018 cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B là 10.350.000 đồng, cộng 10% thuế giá trị gia tăng, tổng cộng là 11.385.000 đồng,

thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật nên Công ty TNHH Nhôm V phải chịu 3.000.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Do không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B về việc buộc Công ty TNHH Nhôm V phải bồi thường toàn bộ thời gian còn lại của hợp đồng là 09 tháng 22 ngày thành tiền là 334.983.871 đồng nên Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với yêu cầu này không được Tòa chấp nhận là 16.749.193 đồng. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã tạm nộp án phí là 9.608.000 đồng theo biên lai thu số 19626 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tiền Giang, khấu trừ thì Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B còn phải nộp tiếp 7.141.193 đồng.

[4.2] Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH Nhôm V không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Nhôm V 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 19995 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tiền Giang.

[5] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[6] Xét ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH Nhôm V phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309, khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 513, Điều 520 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 4 và Điều 74 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật Thi hành án dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Nhôm V.
2. Sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2019/KDTM-ST ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.
3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B.

3.1. Buộc Công ty TNHH Nhôm V trả cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B số tiền phí dịch vụ bảo vệ đã thực hiện từ ngày 17/10/2018 đến ngày 25/10/2018 là 11.385.000 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

3.2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B yêu cầu Công ty TNHH Nhôm V phải bồi thường toàn bộ thời gian còn lại của hợp đồng là 09 tháng 22 ngày, thành tiền là 334.983.871 đồng.

4. Kể từ ngày Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Nhôm V không trả đủ số tiền nói trên cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B thì hàng tháng còn phải trả thêm khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí:

5.1. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH Nhôm V phải chịu 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B phải chịu 16.749.193 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B đã nộp 9.608.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 19626 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tiền Giang, khấu trừ thì Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ B còn phải nộp tiếp 7.141.193 đồng.

5.2. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH Nhôm V không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Hoàn lại cho Công ty TNHH Nhôm V 2.000.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 19995 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng